

**Soạn Ngữ văn lớp 6 VNEN Bài 1: Hoạt động khởi động**

**Câu 1 (trang 3 Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Quan sát hình ảnh về Thánh Gióng dưới đây:



Hãy miêu tả hành động của Thánh Gióng trong bức tranh bên. Trao đổi với bạn bè về chi tiết gây ấn tượng nhất với bản thân khi đọc hoặc nghe kể truyền thuyết Thánh Gióng.

**Trả lời:**

- Bức tranh miêu tả Thánh Gióng oai hùng cưỡi trên ngựa sắt quét giặc Ân khỏi bờ cõi nước Nam với vũ khí duy nhất là cây tre (biểu tượng thôn quê).
- Chi tiết ấn tượng: Từ đỉnh núi, Gióng cùng ngựa bay về trời – hình ảnh đẹp nâng tầm tráng sĩ như hòa vào thiên nhiên đất trời, sự sống bất tử của người anh hùng.

**Soạn Văn lớp 6 VNEN Bài 1: Hoạt động hình thành kiến thức**

**Câu 1 (trang 3, 4, 5 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Đọc văn bản sau: THÁNH GIÓNG.

**Câu 2 (trang 5, 6 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Tìm hiểu văn bản.

**a. (trang 5, 6 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Đọc và đánh số thứ tự vào từng ô trước các chi tiết dưới đây theo đúng trình tự xuất hiện trong truyện Thánh Gióng:

- Vào thời Hùng Vương thứ sáu, ở làng Gióng có hai vợ chồng ông lão sống phúc đức nhưng lại muộn con.
- Đứa bé cất tiếng nói đầu tiên, đòi đi đánh giặc.
- Đứa trẻ lên ba vẫn không biết nói, biết cười cũng không biết đi, đặt đâu nằm đấy.
- Giặc Ân xâm lược nước ta. Thế giặc rất mạnh.
- Đứa bé lớn nhanh như thổi. Bà con làng góp gạo nuôi bé, mong chú giết giặc cứu nước.
- Một hôm, bà lão ra đồng thấy một vết chân to, ướm thử, về nhà và thụ thai, mười hai tháng sau sinh ra một đứa bé rất khôi ngô,
- Đứa bé đòi ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt để đánh giặc.
- Đánh giặc xong, tráng sĩ cởi áo giáp sắt để lại và bay thẳng về trời.
- Đứa bé vươn vai một cái bóng biến thành tráng sĩ, phi ngựa đến nơi đánh giặc, giết hết lớp giặc này đến lớp giặc khác.

**Trả lời:**

Trình tự các chi tiết trong truyện Thánh Gióng:

- (1) Vào thời Hùng Vương thứ sáu, ở làng Gióng có hai vợ chồng ông lão sống phúc đức nhưng lại muộn con.
- (2) Một hôm, bà lão ra đồng thấy một vết chân to, ướm thử, về nhà bà thụ thai và mười hai tháng sau sinh ra một đứa bé rất khôi ngô.
- (3) Đứa trẻ lên ba vẫn không biết nói, biết cười cũng không biết đi, đặt đâu nằm đấy.
- (4) Giặc Ân xâm lược nước ta. Thế giặc rất mạnh.
- (5) Đứa bé cất tiếng nói đầu tiên, đòi đi đánh giặc.
- (6) Đứa bé đòi ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt để đánh giặc.
- (7) Đứa bé lớn nhanh như thổi. Bà con làng cóm góp gạo nuôi chú bé, mong chú giết giặc cứu nước.

(8) Đưa bé vươn vai một cái bóng biến thành tráng sĩ, phi ngựa đến nơi có giặc, giết hết lớp giặc này đến lớp giặc khác.

(9) Đánh giặc xong, tráng sĩ cởi áo giáp sắt để lại và bay thẳng về trời.

**b (trang 6 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Truyện Thánh Gióng có những nhân vật nào? Theo em, ai là nhân vật chính của câu chuyện? Trong truyện, nhân vật chính được xây dựng bằng nhiều chi tiết tưởng tượng kì ảo. Hãy tìm và liệt kê những chi tiết đó.

### Trả lời:

- Truyện Thánh Gióng có các nhân vật: Thánh Gióng, mẹ Thánh Gióng, sứ giả, nhà vua, dân làng giặc Ân.

- Nhân vật chính là Thánh Gióng được xây dựng bằng nhiều chi tiết kỳ ảo:

+ Sự ra đời: Bà mẹ giẫm chân lên vết chân to ngoài đồng và mang thai, sau 12 tháng sinh cậu bé Gióng.

+ Quá trình lớn: 3 tuổi không biết nói, cười, đặt đâu nằm đấy; khi nghe sứ giả tìm người đánh giặc thì Gióng cất tiếng. Dân làng góp gạo nuôi, Gióng “lớn nhanh như thổi”.

+ Đánh giặc: Gióng vươn vai biến thành một tráng sĩ cao lớn, cưỡi ngựa sắt, cầm roi sắt đánh giặc, nhổ tre đánh giặc → Sức mạnh phi thường.

+ Sau khi đánh tan giặc: cùng ngựa bay lên trời → không phải người thường.

**c (trang 6 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Đọc kĩ đoạn trích thứ hai của truyện (từ "Bấy giờ" đến "chú bé dạn") và cho biết: Trong câu nói đầu tiên, Gióng nói về điều gì? Câu nói ấy gợi cho em suy nghĩ gì về Thánh Gióng? Những hình ảnh ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt cho em biết gì về vũ khí đánh giặc của nhân dân ta lúc bấy giờ?

### Trả lời:

- Câu nói đầu tiên Gióng nói với mẹ là mời sứ giả vào.

- Câu nói ấy thể hiện tinh thần sẵn sàng đánh giặc vì đất nước, vì nhân dân.

- ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt cho thấy vũ khí đánh giặc của dân ta thời ấy là sắt (theo lịch sử thì sắt xuất hiện khoảng 1000 năm TCN).

**d (trang 6 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Đọc kĩ đoạn văn thứ ba trong văn bản (từ "Càng lạ hơn nữa" đến "cứu nước") và nêu cảm nhận của em về chi tiết: Bà con làng xóm vui lòng góp gạo nuôi câu bé.

**Trả lời:**

Chi tiết Bà con làng xóm vui lòng góp gạo nuôi câu bé là chi tiết có ý nghĩa đặc biệt:

- Trân trọng người anh hùng, người tài giỏi. Tráng sĩ (điều vĩ đại) được nuôi dưỡng từ những điều bình thường nhất.
- Nhân dân ta đồng lòng, đoàn kết, yêu đất nước, chuộng hòa bình, không cam chịu cảnh áp bức bóc lột của ngoại xâm.

**e (trang 6 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Đọc kĩ các đoạn văn còn lại và cùng nhau nêu suy nghĩa về ý nghĩa của các chi tiết sau:

- Gió lớn nhanh như thổi, vươn vai thành tráng sĩ.
- Gậy sắt gãy, Gió nhỏ tre bên đường đánh giặc.
- Gió đánh giặc xong, cởi áo giáp sắt để lại và bay thẳng về trời.

**Trả lời:**

Ý nghĩa các chi tiết:

- Gió lớn nhanh như thổi, vươn vai thành tráng sĩ: ý chí đánh giặc, tinh thần, sức mạnh nhân dân khi có giặc ngoại xâm.
- Gậy sắt gãy, Gió nhỏ tre bên đường đánh giặc: chỉ cần tinh thần yêu nước chống ngoại xâm mãnh liệt thì tre làng cũng có thể là vũ khí sắc bén.
- Gió đánh giặc xong, cởi áo giáp sắt để lại và bay thẳng về trời: Gió tựa như được trời phái đến đánh giặc giúp dân, cuộc đấu tranh này là đúng đắn, được trời ủng hộ. Chi tiết này cũng có ý nghĩa như sự sống mãi của người anh hùng với non sông.

**g (trang 6 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Truyền thuyết thường liên quan đến sự thật lịch sử. Hãy cho biết: Truyện Thánh Gió có liên quan đến sự thật lịch sử nào?

**Trả lời:**

Truyền thuyết Thánh Gióng có liên quan đến một sự kiện lịch sử. Đó là:

- Sự xâm lược của phương Bắc tới đất nước ta từ thời Hùng Vương.
- Tinh thần chiến đấu đánh giặc mạnh mẽ của nhân dân ta.
- Việc sử dụng đồ vật, vũ khí bằng sắt của người Việt.

**h (trang 6 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Đọc truyện, em thấy hành động nào của Thánh Gióng là đẹp nhất? Qua câu chuyện về Thánh Gióng, nhân dân ta muốn gửi gắm những suy nghĩ và ước mơ gì?

**Trả lời:**

- Hình ảnh đẹp trong truyện: Gióng nhổ tre đánh giặc (tinh thần quật cường của nhân dân); Gióng cưỡi giáp sắt, cùng ngựa bay về trời.
- Ước mơ được gửi gắm qua truyện: ước mơ về sức mạnh tự cường của dân tộc, chí lớn với non sông đất nước.

**Câu 3 (trang 6, 7 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Tìm hiểu về giao tiếp, văn bản và phương thức biểu đạt

**a (trang 6, 7 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Trao đổi để trả lời câu hỏi:

(1) Khi muốn biểu đạt suy nghĩ, nguyện vọng, tình cảm của mình với ai đó hoặc với mọi người (ví dụ: muốn khuyên nhủ người khác một điều gì? Muốn tham gia một hoạt động do nhà trường tổ chức, muốn kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ môi trường...) em phải làm gì?

(2) Khi muốn biểu đạt suy nghĩ nguyện vọng, tình cảm của mình một cách đầy đủ, trọn vẹn cho người khác hiểu, em phải làm như thế nào?

(3) Câu ca dao dưới đây nêu lên vấn đề (chủ đề) gì? Câu 6 và câu 8 liên kết với nhau như thế nào (về nội dung và về cách gieo vần ở thể thơ lục bát?) Câu ca dao đã biểu đạt trọn vẹn một ý chưa? Có thể coi câu ca dao là một văn bản được không?

Ai ơi giữ chí cho bền

Dù ai xoay hướng đổi nền mặc ai?

**Trả lời:**

(1) Khi muốn biểu đạt suy nghĩ, nguyện vọng, tình cảm của mình với ai đó hoặc với mọi người, em phải dùng ngôn ngữ nói, ngôn ngữ viết, ngôn ngữ cơ thể.

(2) Khi muốn biểu đạt suy nghĩ nguyện vọng, tình cảm của mình một cách đầy đủ, trọn vẹn cho người khác hiểu, em phải sử dụng ngôn ngữ nói, viết một cách mạch lạc, rõ ràng, cụ thể → tạo lập văn bản.

(3) - Câu ca dao khuyên nhủ con người cần giữ vững ý chí, quan điểm của mình mặc cho hoàn cảnh dễ thay đổi.

- Câu 6 và câu 8 liên kết:

+ Về nội dung: câu trước nêu ý, câu sau khẳng định mạnh mẽ hơn, giải thích nghĩa.

+ Về cách gieo vần: vần chân – lưng (bền – nên)

- Câu ca dao đã biểu đạt một ý trọn vẹn, có thể coi đó là một văn bản.

**b (trang 6, 7 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Nối tên mỗi kiểu văn bản, phương thức biểu đạt ở cột bên trái với mục đích giao tiếp thích hợp ở cột bên phải (theo mẫu)

Kiểu văn bản, phương thức biểu đạt	Mục đích giao tiếp
(1) Tự sự	(a) Bày tỏ tình cảm, cảm xúc
(2) Miêu tả	(b) Nêu ý kiến đánh giá, bàn luận
(3) Biểu cảm	(c) giới thiệu đặc điểm, tính chất, phương pháp
(4) Nghị luận	(d) tái hiện trạng thái sự vật, hiện tượng, con người
(5) Thuyết minh	(e) trình bày diễn biến sự việc
(6) Hành chính- công vụ	(d) trình bày ý muốn, quyết định nào đó thể hiện quyền hạn, trách nhiệm giữa người với người.

**Trả lời:**

1-e

2-d

3-a

4-b

5-c

6-g

**c (trang 6, 7 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Cho các tình huống giao tiếp dưới đây, hãy lựa chọn kiểu văn bản và phương thức biểu cảm phù hợp:

- (1) Hai đội bóng đá muốn xin phép sử dụng sân vận động của thành phố.
- (2) Tường thuật diễn biến trận đấu bóng đá.
- (3) Tả lại những pha bóng đẹp trong trận đấu.
- (4) giới thiệu quá trình thành lập và thành tích thi đấu của hai đội
- (5) Bày tỏ sự yêu thích môn bóng đá.
- (6) Bác bỏ ý kiến cho rằng bóng đá là môn thể thao tốn kém, gây ảnh hưởng không tốt tới việc học tập và công tác của nhiều người.

**Trả lời:**

<b>Kiểu văn bản</b>	<b>Phương thức</b>
(1) Hai đội bóng đá muốn xin phép sử dụng sân vận động của thành phố.	Hành chính- Công vụ
(2) Tường thuật diễn biến trận đấu bóng đá.	Tự sự
(3) Tả lại những pha bóng đẹp trong trận đấu.	Miêu tả
(4) Giới thiệu quá trình thành lập và thành tích thi đấu của hai đội.	Thuyết minh
(5) Bày tỏ sự yêu thích môn bóng đá.	Biểu cảm
(6) Bác bỏ ý kiến cho rằng bóng đá là môn thể thao tốn kém, gây ảnh hưởng không tốt tới việc học tập và công tác của nhiều người.	Nghị luận

### **Soạn VNEN Văn 6 Bài 1: Hoạt động luyện tập**

**Câu 1 (trang 8 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Đóng vai một người ở làng Gióng vào đời Hùng Vương thứ sáu kể lại truyện Thánh Gióng.

**Trả lời:**

Trời nắng như đổ lửa, nước ta lại rộng, tôi thân mang trọng trách sứ giả, biết tìm đâu người tài đánh giặc Ân giúp vua Hùng thứ sáu đây? Đi tới làng Phù Đổng, ở đây nhiều tre quá, tôi nghe như có tiếng gọi:

- Sứ giả ơi...

Tôi quay người, một bà lão vội đi đến, có vẻ là một nông dân lương thiện.

- Có chuyện gì vậy?

- Ông theo tôi về nhà, con trai tôi muốn đánh giặc?

Đang lo chưa tìm được người tài, như chết đuối vớ được cọc, tôi vui mừng đi theo. Thì ra cậu bé ấy mới lên ba, mẹ cậu mang thai 12 tháng mới sinh ra cậu. Mà lạ thay, sau khi ướm vết chân to ngoài ruộng mẹ cậu mới có thai, trước đó chờ mong mãi mà không có con. Còn lạ hơn, lên ba tuổi mà cậu bé chưa biết nói cười, đặt đâu nằm đấy, chỉ khi nghe thấy tiếng tôi rao tìm người đánh giặc thì cậu mới cất tiếng. Đến nhà rồi, cậu bé tên Gióng, trông cậu khôi ngô quá, toát ra vẻ thông minh lanh lợi. Nhìn thấy tôi, cậu nói ngay:

- Ông về tâu với vua sắm cho ta một con ngựa sắt, một cái roi sắt và một tấm áo giáp sắt, ta sẽ phá tan lũ giặc này.

Vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, tôi vội về tâu vua lời của cậu. Vua Hùng vội vã tìm thợ làm ngày đêm những thứ mà cậu yêu cầu. Sau hôm đó, nghe ngóng tình hình, tôi biết cậu bé lớn nhanh như thổi, cả làng cùng góp gạo nuôi mà cậu ăn mấy cũng không no, áo vừa mặc đã đứt chỉ.

Ngày giặc đến, tôi vội đem ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt đến làng Phù Đổng. Gióng nhận ngựa, roi, áo giáp rồi vùng dậy, vươn vai cái bỗng biến thành một tráng sĩ mình cao hơn trượng. Tráng sĩ oai hùng bước lên võ vào mông ngựa, ngựa sắt liền hí vang mấy tiếng. Tráng sĩ khoác áo, cầm roi sắt xông thẳng lên chiến trận, giặc Ân xông đến đều bị quật như ngã rạ. Bỗng đâu roi sắt gãy, tráng sĩ liền nhổ những cụm tre ven đường quật vào giặc. Cuối cùng giặc yếu thế thua trận, thi nhau chạy bò về nước.

Bấy giờ tráng sĩ thúc ngựa lên đỉnh núi Sóc, cởi bỏ giáp sắt và cùng ngựa bay lên trời. Vua nhớ công ơn, phong chú bé ngày nào là Phù Đổng Thiên Vương, lập đền thờ tại quê nhà. Dân chúng tôi thường gọi quen thuộc tên Thánh Gióng. Con đường Thánh Gióng đi ngày xưa qua huyện Gia Bình, mỗi cái ao bây giờ là một dấu chân ngựa của Thánh Gióng ngày đó. Tre đằng ngà có màu vàng óng bởi xưa bị ngựa của Thánh Gióng phun lửa mà thành. Làng này vì thế có tên gọi Làng Cháy.



**Câu 2 (trang 8, 9 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Đọc các đoạn trích sau đây và xác định phương thức biểu đạt của từng đoạn:

TT	Đoạn trích văn bản	Phương thức biểu đạt
a.	Trăng đang lên. Mặt sông lấp loáng ánh vàng. Núi Trùm Cát đứng sừng sững bên bờ sông thàn một khối tím thẫm uy nghi trầm mặc. Dưới ánh trăng, dòng sông sáng rực lên, những con sóng nhỏ lăn tăn gợn đều mon man vỗ nhẹ nhàng vào hai bên bờ cát	
b.	Một hôm, mẹ Cám đưa cho Tấm và Cám mỗi đứa một cái giỏ, sai đi bắt tôm, bắt tép và hứa đứa nào bắt dc đầy giỏ sẽ thưởng cho một cái yếm đỏ. Tấm vốn chăm chỉ, lại sợ dì mắng nên mài miết suốt buổi bắt đầy một giỏ cả tôm lẫn tép. Còn Cám quen được nuông chiều, chỉ ham chơi nên mãi đến chiều chẳng bắt được gì. Thấy Tấm bắt được đầy giỏ, Cám bảo chị : - Chị Tấm ơi, chị Tấm Đầu chị lấm Chị hụp cho sâu Kéo về dì mắng Tấm tưởng thật, hụp xuống thì Cám trút hết giỏ tôm tép của tấm vào giỏ mình rồi chạy về nhà trước	
c.	Muốn xây dựng một đất nước giàu mạnh thì phải có nhiều người tài giỏi. Muốn có nhiều người tài giỏi thì học sinh phải ra sức học tập văn hóa và rèn luyện thân thể, bởi vì chỉ có học tập và rèn luyện thì các e mới có thể trở thành nhg người tài giỏi trong tương lai	
d.	Trúc xinh trúc mọc đầu đình Em xinh em đứng một mình cũng xinh	
e.	Nếu ta đẩy quả địa cầu quanh trục theo hướng từ tây sang đông thì hầu hết các điểm trên bề mặt quả địa cầu đều chuyển động, đều thay đổi vị trí và vẽ thành những đường tròn.	

**Trả lời:**

TT	Đoạn trích văn bản	Phương thức biểu đạt
a.	Trăng đang lên. Mặt sông lấp loáng ánh vàng. Núi Trùm Cát đứng sừng sững bên bờ sông thàn một khối tím thẫm uy nghi	Miêu tả

	trầm mặc. Dưới ánh trăng, dòng sông sáng rực lên, những con sóng nhỏ lăn tăn gợn đều mon man vỗ nhẹ nhàng vào hai bên bờ cát	
b.	Một hôm, mẹ Cám đưa cho Tấm và Cám mỗi đứa một cái giỏ, sai đi bắt tôm, bắt tép và hứa đứa nào bắt dc đầy giỏ sẽ thưởng cho một cái yếm đỏ. Tấm vốn chăm chỉ, lại sợ dì mắng nên mài miết suốt buổi bắt đầy một giỏ cả tôm lẫn tép. Còn Cám quen được nuông chiều, chỉ ham chơi nên mãi đến chiều chẳng bắt được gì. Thấy Tấm bắt được đầy giỏ, Cám bảo chị : - Chị Tấm ơi, chị Tấm Đầu chị lấm Chị hụp cho sâu Kéo về dì mắng Tấm tưởng thật, hụp xuống thì Cám trút hết giỏ tôm tép của tấm vào giỏ mình rồi chạy về nhà trước	Tự sự
c.	Muốn xây dựng một đất nước giàu mạnh thì phải có nhiều người tài giỏi. Muốn có nhiều người tài giỏi thì học sinh phải ra sức học tập văn hóa và rèn luyện thân thể, bởi vì chỉ có học tập và rèn luyện thì các e mới có thể trở thành nhg người tài giỏi trong tương lai	Nghị luận
d.	Trúc xinh trúc mọc đầu đình Em xinh em đứng một mình cũng xinh	Biểu cảm
e.	Nếu ta đẩy quả địa cầu quanh trục theo hướng từ tây sang đông thì hầu hết các điểm trên bề mặt quả địa cầu đều chuyển động, đều thay đổi vị trí và vẽ thành những đường tròn.	Thuyết minh

**Câu 3 (trang 9 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Tìm hiểu về truyền thuyết.

Dựa vào định nghĩa dưới đây, em hãy nêu những đặc điểm tiêu biểu của truyền thuyết.

Truyền thuyết là loại truyện dân gian kể về các nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử thời quá khứ, thường có yếu tố tưởng tượng kì ảo. Truyền thuyết thể hiện thái độ và cách đánh giá của nhân dân đối với các nhân vật và sự kiện lịch sử

**Trả lời:**

Những đặc điểm tiêu biểu của truyền thuyết:

- Là truyện dân gian
- Đối tượng kể: nhân vật, sự kiện liên quan lịch sử, có yếu tố tưởng tượng.

- Mục đích: thể hiện sự đánh giá của nhân dân với các nhân vật, sự kiện lịch sử.

### **Soạn VNEN Ngữ văn 6 Bài 1: Hoạt động vận dụng**

**Câu 1 (trang 9 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Tìm hiểu qua sách báo hoặc trên mạng in-ter-net các thông tin về Hội Gióng và trao đổi với người thân bằng việc trả lời các câu hỏi sau:

- Hội Gióng được tổ chức ở đâu? Vào thời điểm nào?
- Mục đích của Hội Gióng là gì?
- Giá trị nổi bật của Hội Gióng?

#### **Trả lời:**

- Địa điểm, thời gian tổ chức Hội Gióng: đền Sóc (xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) hằng năm vào các ngày từ mùng 6 đến 8 tháng Giêng Âm lịch.
- Mục đích của Hội Gióng: tưởng nhớ và ca ngợi chiến công của anh hùng Thánh Gióng có công đánh thắng giặc Ân – cũng là một trong tứ bất tử của tín ngưỡng dân gian Việt Nam.
- Giá trị nổi bật của Hội Gióng: giá trị văn hóa tồn tại độc lập và bền vững; giáo dục truyền thống yêu nước, ý chí, khát vọng tự do chống ngoại xâm.

**Câu 2\* (trang 9 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Có người cho rằng, truyền thuyết Thánh Gióng có liên quan đến sự thật lịch sử. Hãy dựa vào truyền thuyết thời kì Hùng Vương và cho biết ý kiến của em.

#### **Trả lời:**

Truyền thuyết Thánh Gióng liên quan đến sự thật lịch sử, đó là:

- Làng Phù Đổng nay thuộc Gia Lâm – Hà Nội.
- Thời Hùng Vương, người dân đã biết rèn sắt làm vũ khí đánh giặc.
- Cuộc chiến chống giặc Ân của dân ta thời Hùng Vương.
- Truyền thống phát huy sức mạnh toàn dân đánh giặc ngoại xâm.

**Soạn Văn VNEN 6 Bài 1: Hoạt động tìm tòi mở rộng**

**Câu 1 (trang 9, 10, 11 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Đọc thêm

**Câu 2 (trang 11 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Suu tầm và kể cho người thân hoặc bạn bè nghe truyền thuyết về một nhân vật lịch sử có gắn liền với các di tích ở địa phương em (nếu có).

**Trả lời:**

Truyền thuyết My Châu – Trọng Thủy (gắn với giếng ngọc Trọng Thủy – My Châu – nằm ngay cửa đền An Dương Vương ở xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, Hà Nội):

- An Dương Vương vua nước Âu Lạc xây thành Cổ Loa, thần Kim Quy cho An Dương Vương mượn cái móng của mình làm nỏ thần giữ thành.
- Triệu Đà chúa đất Nam Hải, mấy lần đem quân cướp nước Âu Lạc không thành. Cho con trai là Trọng Thủy sang cầu thân với công chúa My Châu của nước Âu Lạc, nhưng mục đích là để tìm hiểu lý do quân Triệu Đà không giành được thành Cổ Loa.
- Công chúa My Châu yêu Trọng Thủy, đem hết bí mật quốc gia kể cho chàng. Trọng Thủy sau khi biết nguyên do từ chiếc nỏ thần, bèn đánh tráo nỏ giả rồi đem nỏ thật về cho Triệu Đà. Trước khi đi, Trọng Thủy dặn My Châu rằng: Ta sắp phải đi, Phụ vương dặn phải về ngay để còn lên miền Bắc, đôi ta phải chia xa không biết bao giờ gặp. Lỡ một ngày có chiến trận, biết đâu tìm nhau? My Châu nói: Thiếp có chiếc áo lông ngỗng, hễ chạy về hướng nào thì sẽ rắc lông ngỗng dọc đường, chàng cứ chạy theo dấu lông ngỗng mà tìm.
- Về Nam Hải, Triệu Đà nhận được nỏ thần, lập tức cho quân tiến đánh Âu Lạc. An Dương Vương vỡ thế trận vì không có nỏ thần, dẫn con gái lên lưng ngựa chạy trốn. My Châu rắc lông ngỗng dọc đường.
- Đến bờ biển, An Dương Vương khẩn thần Kim Quy giúp đỡ, thần hiện lên trong gió mù mịt, bảo rằng “giặc ở sau lưng nhà vua đấy”. An Dương Vương nhận ra, rút gươm chém My Châu. Trọng Thủy tìm theo vết lông ngỗng, thấy xác vợ gần bờ biển, òa khóc, đem thi thể về chôn trong thành, rồi đâm đầu chết ở giếng trong thành xưa kia My Châu thường tắm. Giếng đó sau gọi là giếng Trọng Thủy.

- Tục truyền khi Mỹ Châu bị cha giết, máu chảy xuống biển, trai ăn được nên có ngọc châu. Lấy được ngọc trai ấy đem về rửa ở giếng trong thành thì ngọc sáng vô cùng.

*Các em học sinh có thể tìm hiểu thêm truyền thuyết An Dương Vương xây thành Cổ Loa.*